

# **QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG TA VỚI PHONG TRÀO CỘNG SẢN Ở CÁC NƯỚC TƯ BẢN PHÁT TRIỂN TỪ 1991 ĐẾN NAY**

TS NGUYỄN HOÀNG GIÁP\*

Là những bộ phận hợp thành phong trào cộng sản quốc tế (PTCSQT), ĐCS Việt Nam và các ĐCS trong PTCS ở các nước tư bản phát triển (TBPT) vốn có mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp, được thử thách và kiểm nghiệm qua thực tiễn đấu tranh cách mạng sôi động của mỗi đảng, trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới qua các thời kỳ khác nhau. Tuy hoàn cảnh lịch sử ra đời và con đường đấu tranh cách mạng của từng đảng không giống nhau, nhưng với tư cách đội tiên phong của giai cấp công nhân (GCCN) mỗi nước, ĐCS Việt Nam và PTCS ở các nước TBPT thể hiện sự thống nhất trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê nin, cùng hướng tới mục tiêu lý tưởng: giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, xây dựng CNXH, CNCS. Chính tính thống nhất về nền tảng tư tưởng và mục tiêu chiến lược đã trở thành cơ sở khách quan cố kết nên mối quan hệ hữu nghị giàu truyền thống, sự gắn bó và hỗ trợ lẫn nhau giữa hai bên. Thực tiễn cách mạng hơn 7 thập niên qua cho thấy, trung thành với chủ nghĩa quốc tế của GCCN, ĐCS Việt Nam đã luôn coi trọng quan hệ với PTCSQT nói chung và với PTCS ở các nước TBPT nói riêng. Sự vận động của mối quan hệ này là bằng chứng sinh động khẳng định tính tất yếu và sự sáng tạo trong của chủ nghĩa quốc tế của GCCN - nguyên tắc cốt yếu chỉ đạo mối quan hệ giữa các ĐCS trên thế giới.

\* Viện quan hệ quốc tế, Học viện CTQG Hồ Chí Minh

Thật vậy, từ bản chất quốc tế của GCCN, các đảng trong PTCS ở các nước TBPT luôn dành sự quan tâm sâu sắc, sự ủng hộ tích cực đối với cuộc đấu tranh của GCCN và nhân dân Việt Nam chống thực dân, chống CNĐQ và độc lập dân tộc và CNXH. Ngay từ những thập niên đầu thế kỷ XX, nhiều đảng của phong trào đã sớm bày tỏ tình cảm ủng hộ phong trào yêu nước, phong trào cách mạng Việt Nam. Phong trào đấu tranh của GCCN và hoạt động của ĐCS ở các nước TBPT lúc bấy giờ đã cung cấp thêm luận cứ khoa học, những kinh nghiệm phong phú, góp phần nhất định giúp các nhà cách mạng Việt Nam khắc phục sự khủng hoảng về đường lối, thôi thúc họ vững bước vượt qua gian khó, lựa chọn con đường đúng đắn để giải phóng dân tộc.

Trên hành trình tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp tham gia phong trào cộng sản và công nhân ở các nước TBPT. Bền bỉ và sáng tạo, Người cùng với các nhà cách mạng tiền bối truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân, phong trào yêu nước. Trong quá trình vận động thành lập chính đảng độc lập của GCCN Việt Nam và sau khi ĐCS Việt Nam ra đời, nhiều ĐCS như ĐCS Pháp, Đức, Anh, Italia, Mỹ, Nhật Bản,... bằng hoạt động quốc tế của mình đã bày tỏ tình đoàn kết, từng bước phát triển mối liên hệ ngày càng mật thiết thông qua sự phối hợp hành động của Quốc tế cộng sản. Chính sách Mặt trận bình dân do ĐCS Pháp, Tây Ban Nha khởi xướng thời kỳ chống phát xít, được Quốc

tế cộng sản nêu thành đường lối chiến lược của PTCSQT, đã có tác động tích cực đến phong trào cách mạng Việt Nam từ giữa những năm 30 của thế kỷ XX.

Hoạt động tại những trung tâm phát triển nhất của CNTB thế giới là Tây Âu, Bắc Mỹ và Nhật Bản, song những người cộng sản ở các nước TBPT luôn dõi theo và ủng hộ cách mạng Việt Nam. Đối với họ thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong cuộc đối đầu với các thế lực đế quốc, thực dân sừng sỏ trước đây, cũng như trong sự nghiệp đổi mới ngày nay, luôn được đón chào và đánh giá cao như những đóng góp mang ý nghĩa lịch sử, khẳng định tính đúng đắn của sự lựa chọn con đường đi lên CNXH ở một nước có trình độ xuất phát thấp. Hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược của nhân dân ta thắng lợi đã nêu một mẫu mực sống động của sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, trong đó tinh đoàn kết của bầu bạn quốc tế, sự ủng hộ to lớn của các ĐCS trên khắp thế giới và PTCS ở các nước TBPT luôn chiếm vị trí quan trọng nổi bật. Các phong trào phản kháng mạnh mẽ cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, nhiều nghĩa cử cao đẹp xả thân đấu tranh vì Việt Nam, những tấm lòng vàng của nhân dân yêu chuộng hoà bình sẻ chia với Việt Nam bằng sự giúp đỡ vật chất và tinh thần... được ghi tạc trong tâm khảm các thế hệ người Việt Nam với sự biết ơn, trân trọng. Đây là thời kỳ mà mối quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với PTCS ở các nước TBPT diễn ra đặc biệt hữu nghị, là đỉnh cao của tình đoàn kết keo sơn giữa những người đồng chí anh em trên trận tuyến chống đế quốc.

Thắng lợi của Việt Nam trong cuộc đấu tranh chống thực dân, đế quốc không chỉ là nguồn động viên, cổ vũ PTCS ở các nước TBPT đấu tranh vì hoà bình, dân chủ, tiến bộ xã hội, mà còn giúp nhiều ĐCS và PTCS các nước TBPT vượt qua được một số thời khắc

khó khăn trong đấu tranh cách mạng. Chủ đề "chống chiến tranh xâm lược Việt Nam" đã từng trở thành một nội dung quan trọng, chất xúc tác đặc biệt có khả năng củng cố khối đoàn kết, tập hợp lực lượng của các ĐCS ở các nước TBPT trước đây, khiến cho không ít bất đồng nội bộ được gác lại hoặc loại bỏ. Hơn thế nữa, một "thế hệ Việt Nam" hình thành trong nhiều ĐCS tại đây, bao gồm những đảng viên cộng sản gắn bó với Việt Nam, được tôi luyện, trưởng thành trong đấu tranh vì Việt Nam, có lập trường cách mạng kiên định, năng nổ hoạt động và dày dặn kinh nghiệm thực tiễn, sau này được bổ sung vào đội ngũ lãnh đạo của các đảng này. Cũng bởi vậy, thời kỳ "sau chiến tranh Việt Nam", quan hệ giữa Đảng ta với ĐCS Pháp, Đức, Italia, Anh, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hy Lạp, Mỹ, Nhật Bản... vẫn tiếp tục phát triển và tràn đầy tình hữu nghị nồng thắm.

Khi Đảng ta khởi xướng công cuộc đổi mới cũng là thời điểm CNXH hiện thực đang từng bước trượt vào tình trạng khủng hoảng gay gắt nhất. Sự thay đổi tương quan lực lượng, cục diện thế giới đặt PTCSQT trước những nan giải trong việc xác định đường lối chiến lược, sách lược cũng như về tổ chức. Sự phân hoá diễn ra ngày càng gay gắt trong nhiều ĐCS tại các nước TBPT xung quanh việc tìm ra một hướng đi thích hợp. Bởi vậy, những bước đi của đổi mới ở Việt Nam theo hướng phát triển nền kinh tế nhiều thành phần và đổi mới hệ thống chính trị với hạt nhân lãnh đạo là ĐCS đã thực sự giành được sự quan tâm của các đảng trong PTCS ở các nước TBPT.

Sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Đông Âu, Liên Xô cùng với bước thoái trào tạm thời của CNXH hiện thực thế giới đã tác động không thuận chiều đến quan hệ của ĐCS Việt Nam với PTCS ở các nước TBPT. Xu hướng phân hoá trong nhiều ĐCS ở các nước TBPT diễn biến vô cùng phức tạp, dẫn đến sự phân liệt về tổ chức, đặt không ít ĐCS đối diện trực tiếp

trước nguy cơ tồn vong. Thời kỳ đầu thập niên 90, các ĐCS ở các nước TBPT do phải tập trung khắc phục những vấn đề nội bộ, nên ít có điều kiện quan tâm củng cố, phát triển các quan hệ quốc tế. Hơn nữa, hệ thống XHCN không còn đã làm cho PTCSQT mất đi chỗ dựa để có thể tổ chức các hình thức liên hệ chặt chẽ, thường xuyên như trước đây giữa các ĐCS. Đây là những nguyên nhân khiến cho mối quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với PTCS ở các nước TBPT bị hạn chế và ngưng trệ đáng kể.

Vượt qua giai đoạn phân hoá và phân liệt nghiêm trọng về tổ chức, khủng hoảng về đường lối chính trị, từ nửa cuối thập niên 90 đến nay, các ĐCS của PTCS ở các nước TBPT đã và đang từng bước hồi phục, duy trì bản sắc cộng sản, củng cố cơ sở giai cấp - xã hội, đổi mới phương thức hoạt động, dần dần tạo dựng lại ảnh hưởng trong đời sống xã hội đất nước. ĐCS tại các nước TBPT có điều kiện củng cố lại và mở rộng quan hệ với các ĐCS trên thế giới, nhất là với các ĐCS cầm quyền tại các nước XHCN như Trung Quốc, Việt Nam, Cuba. Mặt khác, bằng những thành tựu quan trọng giành được trong đổi mới, ĐCS Việt Nam không chỉ trụ vững mà còn tăng cường được vị trí quốc tế của mình. Kiên trì đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế, song ĐCS Việt Nam với truyền thống thuỷ chung tình nghĩa, trước sau như một vẫn coi trọng và dành ưu tiên cho việc củng cố, phát triển quan hệ với các ĐCS, trong đó có các đảng thuộc PTCS ở các nước TBPT. Bên cạnh đó, nhờ những nỗ lực chung của các ĐCS, nên PTCSQT từ giữa thập niên 90 đã vượt qua thời điểm khó khăn, gay gắt nhất của cuộc khủng hoảng, bắt đầu có những dấu hiệu phục hồi tích cực. *Toàn bộ tình hình nêu trên đã thực sự tạo môi trường thuận lợi và đặt ra nhu cầu cấp thiết để quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với các ĐCS thuộc PTCS ở các nước TBPT bước sang một giai*

*đoạn mới, đáp ứng những nhiệm vụ cách mạng của mỗi đảng trong kỷ nguyên cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại và toàn cầu hoá đang diễn ra mạnh mẽ.*

Quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với các ĐCS thuộc PTCS ở các nước TBPT càng về gần đây càng có thêm nhiều bước tiến tích cực. Sự hiện diện đông đảo các đoàn đại biểu của ĐCS Pháp, Đức, Italia, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hy Lạp, Mỹ, Nhật Bản... trên diễn đàn Đại hội VII, VIII, IX của Đảng ta và sự tham dự của đoàn đại biểu Đảng ta tại hầu hết các đại hội thường kỳ của các đảng bạn, cùng với các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ trong khuôn khổ song phương và đa phương những năm qua cho thấy rõ sự khởi sắc của mối quan hệ này. Một trong những hướng quan hệ được ưu tiên đó là sự trao đổi quan điểm, phối hợp hành động đa phương của các ĐCS, công nhân và cánh tả thời gian qua. Từ năm 1998 đến nay, Đảng ta và các đảng trong phong trào đều tích cực tham gia cuộc gặp gỡ quốc tế thường niên giữa các ĐCS, công nhân tại Aten (Hy Lạp). Ngoài ra, hai bên còn cử đại biểu tham dự cuộc gặp gỡ tại Síp năm 2000, tại Beclin năm 2002 của các ĐCS, công nhân cũng như các hội thảo khoa học, Diễn đàn Xao Paolo hàng năm của lực lượng cánh tả Mỹ la tinh và thế giới. Thông qua các hình thức liên hệ này, hai bên hiểu thêm lập trường, quan điểm của nhau về nhiều vấn đề cấp bách đặt ra trước mỗi đảng cũng như toàn bộ PTCSQT sau chiến tranh lạnh.

Xét trên tổng thể quan hệ song phương và đa phương từ năm 1991 đến nay, Đảng ta và PTCS ở các nước TBPT quan tâm đến những vấn đề lý luận và thực tiễn chủ yếu như: Lý luận về thời đại ngày nay, về thời kỳ quá độ và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng ta trong đổi mới và ý nghĩa quốc tế của nó; những nhận thức mới về CNTB hiện đại, sự biến động của GCCN

các nước TBPT và khả năng tập hợp lực lượng của ĐCS tại đây; bản chất và khuynh hướng của quá trình toàn cầu hoá, những vấn đề đặt ra và đối sách của PTCS, công nhân quốc tế trước thách thức của quá trình này; xu hướng biến động của cục diện thế giới, sự trỗi dậy của chủ nghĩa cường quyền Mỹ, nhất là sau sự kiện 11 - 9- 2001 và những tác động đến quan hệ quốc tế; chiến lược toàn cầu phản cách mạng của CNĐQ chống PTCSQT,...

Tuy cùng biểu hiện chiều hướng vận động chung của quan hệ giữa Đảng ta với PTCS ở các nước TBPT từ 1991 đến nay, nhưng từng mối quan hệ song phương lại có những nét riêng, đa dạng. Có thể thấy rõ điều này qua mỗi quan hệ cụ thể của Đảng ta với một số ĐCS trong phong trào.

Trong PTCS ở các nước TBPT, ĐCS Pháp (PCF) có mối quan hệ mật thiết, sớm nhất với ĐCS Việt Nam. Từ đầu thập niên 90 đến nay, do ảnh hưởng của sự biến động bất lợi đối với CNXH và PTCSQT, nên quan hệ giữa hai đảng cũng trải qua một số thời điểm khó khăn nhất định. Song, với bề dày truyền thống tốt đẹp, quan hệ hai đảng đã vượt qua những thử thách thời cuộc, tiếp tục dành cho nhau sự quan tâm, chia sẻ chân tình thông qua các chuyến thăm, các cuộc tiếp xúc, trao đổi đoàn ở các cấp. Năm 1993, Tổng bí thư PCF G. Macse, năm 1999 Chủ tịch Hội đồng toàn quốc R. Huy đã sang thăm Việt Nam. Cuối năm 1998, đoàn đại biểu PCF do đồng chí Giăngpôn Ma nhông, Ủy viên Ban thường vụ, Bí thư Trung ương Đảng dẫn đầu thăm Việt Nam. Tại các cuộc tiếp xúc, lãnh đạo PCF bày tỏ vui mừng trước thành tựu đổi mới mà Đảng và nhân dân ta giành được, coi đó là đóng góp quan trọng trong việc tìm tòi con đường mới đi lên CNXH phù hợp với hoàn cảnh cụ thể Việt Nam<sup>1</sup>. Phía bạn cũng nhấn mạnh rằng, hoạt động ở một nước TBPT trong hoàn cảnh PTCSQT bị khủng hoảng, thoái trào, PCF phải có cách làm riêng, tuy vậy việc

tham khảo kinh nghiệm của ĐCS Việt Nam là bổ ích, thiết thực. PCF có một số công ty hợp tác với Việt Nam trong dự án xử lý chất thải bệnh viện của 5 tỉnh, thành phố là Nam Định, Thái Bình, Hoà Bình, Quảng Bình, Đắk Lắk.

Về phía Đảng ta, nhiều đoàn đại biểu cũng đã sang dự các đại hội và trao đổi với PCF. Sự kiện có ý nghĩa đặc biệt trong quan hệ hai nước và hai đảng là cuộc thăm chính thức Cộng hoà Pháp của Tổng bí thư Lê Khả Phiêu theo lời mời của Tổng thống G. Si rắc (5-2000). Tại thành phố Môngtơroi, nơi chính quyền và nhân dân luôn hướng về Việt Nam với tình cảm trân trọng và sự ủng hộ to lớn qua nhiều thời kỳ, đúng vào ngày kỷ niệm 110 năm sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã khánh thành "Không gian Hồ Chí Minh" trong Bảo tàng lịch sử thành phố. Thị trưởng thành phố, nghị sĩ Quốc hội, đảng viên PCF, Giăng Piêbra coi "đây là một nghĩa cử tỏ lòng biết ơn, cảm phục của nhân dân Môngtơroi với Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam anh em"<sup>2</sup>. Những năm gần đây, PCF đứng trước nhiều khó khăn do các diễn biến phức tạp nội bộ và sự tấn công từ phía cánh hữu. Sẻ chia, thông cảm với khó khăn của bạn, Đảng ta luôn mong muốn tăng cường các cuộc tiếp xúc, trao đổi cả về lý luận và thực tiễn, củng cố quan hệ hữu nghị giữa hai đảng phù hợp với tình hình mới. Sự có mặt đoàn đại biểu Đảng ta do đồng chí Phan Diễn, Ủy viên Bộ chính trị, Thường trực Ban bí thư dẫn đầu tại Đại hội XXXII PCF (4-2003) thêm một lần nữa khẳng định tình đoàn kết gắn bó mật thiết giữa hai đảng.

ĐCS Italia, tuy đã bị phân liệt về tổ chức, song Đảng ta vẫn duy trì quan hệ với ĐCS *tái lập Italia (PRC)* và *Đảng của những người cộng sản Italia (PDCI)*; đồng thời cũng có quan hệ với cả Đảng cánh tả Italia, mà tiền thân là ĐCS Italia. PRC luôn đánh giá cao vai trò, vị trí của ĐCS Việt Nam, đã cử đoàn do đồng chí G. Favaro, Ủy viên Bộ chính trị thăm nước ta hai

lần (1994, 1995). Các đồng chí O. Diliberto và M. Consolo, Ủy viên Ban lãnh đạo sang dự Đại hội VIII và IX của Đảng ta. Trong lời chào mừng tại Đại hội IX, đồng chí M. Consolo nhấn mạnh: "... Chúng tôi nhìn vào Việt Nam không chỉ với lòng kính trọng và tinh đoàn kết mà còn coi Việt Nam là đối tượng quan trọng để có thể hiểu được bản chất của đối phương đang đứng trước mặt tất cả chúng ta. Đó là CNTB mới"<sup>3</sup>.

Thủy chung tinh đồng chí, Đảng ta chủ động thúc đẩy quan hệ với PRC và PDCI. Tháng 1-1994, đoàn đại biểu Đảng ta do đồng chí Lê Khả Phiêu, Ủy viên Bộ chính trị, Bí thư Trung ương Đảng dẫn đầu đã tham dự Đại hội II của PRC. Tiếp đó, nhân dịp thăm chính thức Italia theo lời mời của Tổng thống Italia tháng 5-2000, Tổng bí thư Lê Khả Phiêu đã có cuộc trao đổi với Tổng bí thư PRC Bertinoni và Tổng bí thư PDCI Diliberto nhằm tăng cường quan hệ song phương. Đảng ta đã cử đoàn đại biểu sang dự Đại hội I (4-1999) và Đại hội II (12-2001) của PDCI, Đại hội V của PRC (4-2002). Trong các cuộc trao đổi, Đảng ta đồng tình và chia sẻ một số quan điểm của PRC và PDCI về bản chất không thay đổi của CNTB hiện đại, về tính hai mặt của xu thế toàn cầu hoá (TCH), đặc biệt là việc các thế lực đế quốc ra sức lợi dụng TCH để áp đặt chính trị, mở rộng bóc lột kinh tế trên quy mô toàn cầu; về yêu cầu đoàn kết GCCN thế giới và PTCSQT hiện nay.

Quan hệ giữa Đảng ta với ĐCS Tây Ban Nha (PCE) mấy năm gần đây chuyển biến tích cực, đã có nhiều cuộc tiếp xúc nhân các đại hội của hai bên. Đại diện của Đảng ta đã sang dự Đại hội XIV (12-1995), Đại hội XV (12-1998), XVI (3-2002) của PCE, đồng thời cũng thường xuyên dự ngày hội Đảng và hội báo *Mundo Obrero (Thế giới công nhân)* của bạn. Ngoài PCE, Đảng ta còn có quan hệ với ĐCS các dân tộc Tây Ban Nha (PCPE), cử đại diện dự một số lần hội báo *Con đường của chúng ta* của PCPE. Tuy nhiên, từ khi một bộ phận lớn

đảng viên PCPE gia nhập trở lại PCE, Đảng ta chủ trương quan hệ với PCE là chính nên nhiều năm qua, quan hệ chính thức với PCPE hầu như không còn, ngoài tiếp xúc với đại diện PCPE nhân các cuộc gặp gỡ quốc tế.

Trong quan hệ với ĐCS Bồ Đào Nha (PCP) Đảng ta luôn nhấn mạnh tinh đoàn kết, phối hợp hành động quốc tế, phấn đấu cùng nhau PTCSQT. Nhằm tăng cường sự hiểu biết và tinh đoàn kết, hai đảng thường xuyên cử các đoàn tham dự đại hội và thăm hữu nghị lẫn nhau. PCP đã cử các đoàn sang thăm Việt Nam như đoàn của đồng chí Agôxtinô Lôpeš Ủy viên Bộ chính trị, Bí thư Trung ương Đảng (1993) và của Tổng Bí thư C. Cacvala (2-1996), đồng thời cử đại biểu dự Đại hội VII và IX của Đảng ta. Đáp lại, Đảng ta cũng cử đoàn sang dự Đại hội XIV (12-1992), XV (12-1996) và XVI (12-2000). Báo *Nhân dân* hàng năm đều cử đại diện dự hội báo *Avantê* của PCP.

Tiếp nối quan hệ truyền thống với những người cộng sản ở hai nước Đức trước đây, ĐCS Việt Nam tiếp tục duy trì, củng cố quan hệ với ĐCS Đức (DKP) và Đảng của CNXH dân chủ Đức (PDS), sau khi nước Đức thống nhất. Thực hiện tinh đoàn kết với Việt Nam, DKP sáng tạo ra hình thức "Quán cà phê Việt Nam" tại các cuộc hội báo hàng năm của mình. Tháng 5-1993, Chủ tịch DKP H.Stehr thăm chính thức Việt Nam và ba năm sau đó dẫn đầu đoàn đại biểu DKP dự Đại hội VIII của Đảng ta. Trong lời chào mừng Đại hội IX, đồng chí Crixtián Côbecgơ, trưởng đoàn đại biểu DKP, khẳng định: "Đoàn kết với sự nghiệp tái thiết đất nước Việt Nam XHCN, về phương diện chính trị cũng như vật chất, là một sự nghiệp của trái tim chúng tôi."<sup>4</sup>. Về phía Đảng ta, tháng 11-1992 nhân dịp thăm CHLB Đức, đồng chí Đào Duy Tùng, Ủy viên Bộ chính trị đã gặp và trao đổi với đồng chí Prime, đồng chủ tịch DKP. Đảng ta cử các đoàn tham dự Đại hội X (1990), XI (1991), XII (1993) XIII (1996), XIV (1998) của DKP.

Đảng ta và Đảng của CNXH dân chủ Đức (PDS) bắt đầu thiết lập quan hệ từ 8 - 1993. Trong điều kiện lịch sử mới, với lòng biết ơn đối với sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của đồng chí bạn bè ở CHDC Đức cũ, Đảng ta coi trọng và phát triển quan hệ với PDS. Đảng ta đã mời đồng chí Hang Modrov, Chủ tịch danh dự PDS sang thăm Việt Nam hai lần vào tháng 8-1993 và tháng 3-1996. Đồng chí Andre Brie, Ủy viên Ban thường vụ toàn quốc sang dự Đại hội VIII và nữ đồng chí Sylviayvonne Kaufmann, Ủy viên Ban thường vụ toàn quốc PDS, nghị sĩ Quốc hội châu Âu sang dự Đại hội IX Đảng ta. Tháng 3-2002, đoàn đại biểu Đảng ta do đồng chí Tô Huy Rúa, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng làm trưởng đoàn, dự kỳ họp thứ 3 Đại hội VII của PDS.

Sau khi ĐCS Vương quốc Anh (CPGB) tự giải tán năm 1991, Đảng ta duy trì quan hệ với ĐCS Anh mới (NCP) thành lập năm 1977 và ĐCS Anh (CPB) thành lập năm 1988. Nhìn chung, từ đầu thập niên 90 đến nay, NCP và CPB quan hệ với Đảng ta còn ở mức độ thấp, ít có dịp tiếp xúc trực tiếp, chủ yếu thông qua trao đổi thư từ, điện mừng mỗi khi diễn ra các kỳ đại hội của mỗi bên. Các mối liên hệ giữa CPB và Đảng ta được xúc tiến chủ yếu qua Đại sứ quán ta tại Anh và các hoạt động của Hội hữu nghị Anh - Việt. Hội này là tổ chức quần chúng của CPB, có bản tin hàng tháng, tích cực tuyên truyền cho Việt Nam, đồng thời cùng với một số hội cựu chiến binh của các nước khác xây dựng Làng hữu nghị Văn Canh dành cho các nạn nhân chất độc màu da cam ở nước ta. Đối với các đại hội của bạn, Đảng ta đều cử đại diện của đại sứ quán theo dõi, gửi lời chúc mừng của BCHTU.

Quan hệ của Đảng ta với ĐCS Mỹ đã có bề dày truyền thống hữu nghị và được tiếp tục củng cố ngay cả trong bối cảnh khó khăn, phức tạp của PTCSQT kể từ sau năm 1991. Khi ĐCS Việt Nam tiến hành Đại hội VIII, đồng

chí Giarít Tinơ, Phó chủ tịch Ủy ban toàn quốc của ĐCS Mỹ tham dự. Tại Đại hội IX, nữ đồng chí Giôen Phixman, Ủy viên Bộ chính trị, Bí thư BCHTU ĐCS Mỹ đã sang dự và có bài phát biểu đánh giá cao những thành tựu đạt được trong công cuộc đổi mới của Việt Nam. Về phía mình, trong hai kỳ Đại hội (XXVI và XXVII) gần đây của ĐCS Mỹ, Đảng ta đều cử đoàn đại biểu do một đồng chí ủy viên BCHTU dẫn đầu sang dự. Đảng bạn coi đây là "sự kiện lịch sử trong quan hệ hai Đảng, chứng tỏ quan hệ giữa hai Đảng là quan hệ đặc biệt". ĐCS Mỹ tích cực đấu tranh cho sự bình thường hóa quan hệ Mỹ - Việt và khẳng định việc bình thường hóa quan hệ hai nước là một thắng lợi đặc biệt, nhưng bạn cũng lưu ý Đảng ta cần hết sức cảnh giác trong quan hệ với Mỹ, Việt Nam nên tận dụng tối đa cơ hội để kinh doanh, buôn bán với Mỹ, nhưng đừng nên quên rằng CNDQ chưa bao giờ từ bỏ ý đồ thủ tiêu các nước XHCN và các ĐCS.

ĐCS Việt Nam còn củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị mật thiết với ĐCS Nhật Bản, duy trì và chủ động cải thiện quan hệ với tất cả các ĐCS các nước TBPT. Nhờ vậy, vai trò và vị trí của Đảng ta trong PTCSQT ngày càng được các đảng bạn đánh giá cao.

Tuy nhiên, để tăng cường hơn nữa quan hệ của Đảng ta với các đảng trong PTCS ở các nước TBPT hiện nay và những năm tới, chúng ta cần chú trọng hơn một số điểm sau:

*Một là:* Đoàn kết quốc tế giữa GCCN các nước và giữa các ĐCS là nội dung cốt lõi của chủ nghĩa quốc tế của GCCN, là một nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Do đó, quan hệ giữa Đảng ta với PTCS ở các nước TBPT nhất thiết phải được củng cố, tăng cường trên cơ sở nguyên tắc chủ nghĩa quốc tế của GCCN trong bối cảnh lịch sử mới. Trước mắt, cần đổi mới nhận thức về nguyên tắc này cho phù hợp. Đồng thời, phải đặt quan hệ với các đảng của phong trào trong

tổng thể quan hệ đối ngoại của nước ta với các nước TBPT. Nói cách khác, phải xử lý đúng đắn, linh hoạt mối quan hệ giữa lợi ích dân tộc với lợi ích giai cấp trong quan hệ giữa Đảng ta và các đảng của phong trào.

*Hai là:* Xét về trước mắt cũng như về lâu dài, một mục tiêu quan trọng trong quan hệ của Đảng ta với ĐCS ở các nước TBPT là tăng cường sự hiểu biết, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ lẫn nhau, phối hợp hành động song phương và đa phương để mỗi đảng hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của mình, thực sự đóng vai trò tiên phong trong đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Bởi vậy, phải tiếp tục khơi dậy những tình cảm tốt đẹp của các đảng bạn dành cho sự nghiệp đổi mới của Đảng và nhân dân ta; quan tâm, chia sẻ một cách chân tình những vấn đề của đảng bạn; thông qua việc tăng cường quan hệ với các đảng bạn để hiểu thêm về đất nước, con người, góp phần phát triển mối quan hệ nhà nước của ta với các nước TBPT. Tăng cường quan hệ với ĐCS của phong trào phải phục vụ cho mục tiêu chung của đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới của đất nước ta, đồng thời góp phần từng bước khôi phục PTCSQT.

*Ba là:* Các biện pháp tăng cường đoàn kết giữa Đảng ta với ĐCS ở các nước TBPT phải dựa trên *nguyên tắc độc lập tự chủ, hoàn toàn bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, không can thiệp công việc nội bộ của nhau*, coi đó là hạt nhân, là nền tảng để tình đoàn kết ngày càng trở nên gắn bó, bền vững. Mỗi đảng căn cứ vào tình hình nội bộ, điều kiện cụ thể nước mình để tự quyết định công việc của mình. Kinh nghiệm lịch sử từng chỉ rõ: mỗi ĐCS phải chịu trách nhiệm trước hết với dân tộc mình, cho nên phải có một đường lối độc lập, tự chủ, phù hợp với điều kiện lịch sử, văn hoá, kinh tế của nước mình, mọi sự dập khuôn máy móc kinh nghiệm và mô hình nước ngoài đều thất bại, cho dù yêu cầu đoàn kết, thống nhất và sự phối hợp

hành động quốc tế là cực kỳ quan trọng đối với mỗi đảng.

*Bốn là:* Cần đẩy mạnh trao đổi thông tin dưới nhiều hình thức đa dạng với các ĐCS ở nước TBPT, làm cho các đảng anh em hiểu rõ hơn lập trường, đường lối, chính sách của Đảng ta; mặt khác giúp ta hiểu rõ hơn lập trường, đường lối của các đảng bạn. Thông qua các hình thức tiếp xúc, trao đổi đoàn ở các cấp thích hợp, Ban đối ngoại Trung ương, Ban cán sự Đảng ngoài nước, Bộ ngoại giao chỉ đạo đại sứ quán nước ta thường xuyên tiếp xúc và cung cấp thông tin cho các đảng bạn. Cần triệt để tận dụng các kênh thông tin để tuyên truyền đối ngoại như: các phương tiện thông tin đại chúng, hoạt động của các hội hữu nghị liên quan đến các nước có các đảng nêu trên, các cuộc tiếp xúc song phương và đa phương tại các diễn đàn quốc tế của các ĐCS, công nhân.

*Năm là:* Chú trọng thoả đáng việc nghiên cứu về các ĐCS và PTCS, công nhân ở các nước TBPT trong tổng thể công tác nghiên cứu quốc tế nói chung của Đảng và Nhà nước ta. Mặt khác, cần đưa các kết quả nghiên cứu để bổ sung vào nội dung môn học lịch sử PTCS, công nhân quốc tế, quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ Đảng, Nhà nước và đoàn thể các cấp tại các trường chính trị tỉnh, thành phố, nhất là tại Học viện CTQG Hồ Chí Minh và các phân viện của Học viện.

---

1. Vụ Tây Âu - Bắc Mỹ: "Báo cáo kết quả đón đoàn đại biểu ĐCS Pháp, ngày 9 - 12 - 1998", Tài liệu Ban đối ngoại Trung ương (260/29)

2. "Tổng bí thư Lê Khả Phiêu thăm Cộng hòa Pháp", báo *Nhân dân*, ngày 23-5-2000

3. Phát biểu của đồng chí M.Consolo tại Đại hội IX, báo *Nhân dân*, ngày 22-4-2001, tr.7

4. Lời chào mừng của đồng chí và bạn bè quốc tế tại Đại hội IX, báo *Nhân dân*, ngày 23-4-2001